

Số: 175 /2024/QĐST-DS

Thạch Thắt, ngày 20 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Áp dụng Điều 357 và Điều 323 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 30, 147, 212 và 214 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, mục 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 129/2024/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn** : Ngân hàng TMCP H3 (M)

Địa chỉ :E N, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật : Ông Nguyễn Hoàng L –Tổng Giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: Bà Trần Thị U, bà Ngô Thị Thu H.

- **Bị đơn**: Ông **Đỗ U1** , sinh năm 1957.

Bà **Nguyễn Thị B**, sinh năm 1958;

Cùng trú tại:Thôn C, xã C , huyện T, TP Hà Nội.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**

+ Anh **Đỗ Đăng H1**, sinh năm 1981;

+ Chị **Nguyễn Thị Phương L1**, sinh năm 1981;

+Cháu **Đỗ Đăng H2**, sinh năm 2006 (con anh H1, chị L1);

+ Anh **Đỗ Đăng V**, sinh năm 1991;

Cùng trú tại:Thôn C, xã C , huyện T, TP Hà Nội.

Ông **Đỗ U1**, bà Nguyễn Thị B, chị Nguyễn Thị Phương L1 và anh **Đỗ Đăng V** ủy quyền cho anh **Đỗ Đăng H1**;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2. 1. Ông **Đỗ U1** và bà Nguyễn Thị B có trách nhiệm trả Ngân hàng TMCP H3 (M) số tiền còn nợ theo hợp đồng cho vay kèm giấy nhận nợ số 111-00013002.08966/2023/HĐCV ký ngày 31/08/2023. Tổng số tiền tạm tính đến hết ngày 10/11/2024 là: **1,364,504.780** đồng (một tỷ ba trăm sáu mươi tư triệu năm trăm linh tư nghìn bảy trăm tám mươi đồng), bao gồm: **1,242,600,000** đồng nợ gốc; **120,316,813** đồng nợ lãi trong hạn; **1,587,967** đồng nợ lãi quá hạn. Lộ trình trả nợ như sau:

- Ngày 30/12/2024 trả 10,000,000 đồng trừ vào gốc;
- Ngày 20/01/2025 trả 10,000,000 đồng trừ vào gốc;
- Ngày 27/02/2025 trả 100,000,000 đồng, trừ vào gốc.
- Ngày 28/3/2025 trả 100,000,000 đồng, trừ vào gốc.
- Ngày 29/4/2025 tất toán khoản vay.

2.2. Ông **Đỗ U1** và bà Nguyễn Thị B còn phải chịu tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc còn lại theo quy định tại hợp đồng cho vay kèm giấy nhận nợ đã ký với MSB kể từ ngày 11/11/2024 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ.

2.3. Trường hợp ông **Đỗ U1** và bà Nguyễn Thị B không trả nợ theo lộ trình hoặc vi phạm bất kỳ kỳ hạn trả nợ theo lộ trình trả nợ trên thì Ngân hàng TMCP H3 (M) được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 149, tờ bản đồ số 06, diện tích 283m² (theo bản đồ đo đạc tổng thể là thửa số 377, tờ bản đồ số 24), địa chỉ: Xã C, huyện T, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: T 009348, vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 00626 QSDĐ/864 QĐ-UBH do UBND huyện T, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) cấp ngày 30/10/2001 cho hộ ông **Đỗ U1**, đăng ký sang tên ông **Đỗ U1** ngày 06/5/2022.

2.4. Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm nêu trên được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ cho ông **Đỗ U1** và bà Nguyễn Thị B đối với MSB. Nếu số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì ông **Đỗ U1** và bà

Nguyễn Thị B có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán cho đến khi trả hết khoản nợ cho MSB.

2.5. **Về án phí:** Ông Đỗ U1 và bà Nguyễn Thị B là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên không phải nộp án phí.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP H3 số tiền **25.877.000** đồng (*Hai mươi lăm triệu tám trăm bảy mươi bảy nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0017946 ngày 09/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- THADS huyện Thạch Thất;
- TANDTP Hà Nội; VKSNDTP Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thủy